**TỜ TRÌNH**

**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

*Về các nội dung thông qua Đại hội*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần LICOGI13; Căn cứ Báo cáo được trình bày trước Đại hội, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông quyết nghị một số nội dung cơ bản làm cơ sở triển khai thực hiện trong năm 2020, cụ thể như sau:*

1. Thông qua báo cáo kết quả SXKD, Báo cáo Tài chính năm 2019 đã được kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.

1.1. Thông qua báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP, với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Giá trị (đồng) |
| 1. | Tổng tài sản | 4.070.599.169.107 |
| 2. | Nợ phải trả | 3.490.642.992.999 |
| 3. | Vốn chủ sở hữu: | 579.956.176.108 |
| 4. | Tổng doanh thu | 2.228.795.106.735 |
| 5. | Lợi nhuận trước thuế hợp nhất | 31.887.407.165 |
| 6. | Lợi nhuận sau thuế hợp nhất | 22.951.210.620 |
|  | Lợi nhuận sau thuế của CĐ không kiểm soát | 6.066.071.553 |
|  | Lợi nhuận sau thuế của CĐ Công ty mẹ | 16.885.139.067 |

1.2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 (Công ty Mẹ):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Giá trị (đồng) |
| A | Lợi nhuận |  |
|  | Lợi nhuận còn lại sau phân phối cổ tức năm 2018 | 2.859.052.030 |
|  | Lợi nhuận sau thuế Công ty Mẹ năm 2019 | 12.930.774.590 |
|  | Trong đó: Lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ năm 2019 | 17.240.395.237 |
|  | Thuế TNDN | 4.309.620.647 |
|  | Các khoản giảm trừ (thanh tra thuế 2018 theo NĐ 20) | 3.867.749.099 |
|  | Lợi nhuận còn lại (4=1+2-3) | 11.922.077.521 |
| B. | Phân phối lợi nhuận sau thuế |  |
| 1. | Trích lập các quỹ: | 1.293.077.459 |
|  | *- Quỹ Đầu tư phát triển 5%* | *646.538.730* |
|  | *- Quỹ phúc lợi khen thưởng 5%* | *646.538.730* |
| C | Lợi nhuận còn lại năm 2019 sau phân phối: | 10.629.000.062 |

2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2020 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Doanh thu: 2.030.000 triệu đồng;

- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 58.760 triệu đồng;

- Giá trị đầu tư: 1.061.000 triệu đồng

ĐHĐCĐ giao HĐQT chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD được thông qua và ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh một số mục tiêu trong trường hợp cần thiết.

3. Thông qua chủ trương chuyển giao Nhà máy điện mặt trời LIG Quảng Trị sang Công ty dự án được thành lập tại tỉnh Quảng Trị.

4. Thông qua chủ trương chuyển nhượng đến 100% vốn của Công ty TNHH MTV Điện mặt trời LICOGI13 nếu đảm bảo hiệu quả kinh tế; Giao HĐQT quyết định việc chuyển giao bảo đảm tuân thủ các qui định của pháp luật và báo cáo ĐHCĐ gần nhất.

5. Thông qua việc ký kết các Hợp đồng mua bán vật tư/ Hợp đồng giao thầu; Hợp đồng vay/cho vay đối với các Công ty con, người có liên quan thực hiện trong năm 2019 (*phụ lục kèm theo*).

6. Thống nhất chủ trương đầu tư các dự án năng lượng tái tạo mới (điện gió, điện mặt trời, thủy điện). Giao HĐQT quyết định lựa chọn dự án đầu tư phù hợp, xây dựng phương án đầu tư và tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả kinh tế, an toàn, tuân thủ các qui định của pháp luật, báo cáo kết quả tại đại hội cổ đông gần nhất.

7. Thống nhất chủ trương chuyển đổi, cơ cấu lại các khoản mục tài sản đầu tư nếu xét thấy hiệu quả kinh tế và mang lại lợi ích cho LICOGI13 (bao gồm dự án Khu du lịch cao cấp Trà Cổ, Khu dân cư du lịch và dịch vụ Cầu Hưng Lai Nghi, khu du lịch Hồ Suối Cam…); giao HĐQT chủ động quyết định việc cơ cấu, báo cáo kết quả tại ĐHCĐ kế tiếp.

8. Ủy quyền cho HĐQT quyết định góp vốn thành lập các Công ty con/ liên kết để thực hiện đầu tư các Dự án.

9. Phê duyệt tổng mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019; Thông qua mức trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020 (*Không bao gồm tiền lương đối với các vị trí chuyên trách)*,cụ thể như sau:

- Tổng số tiền chi trả năm 2019 là 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*).

- Tổng số tiền dự kiến chi trả năm 2020: 1.200.000.000 đồng (*Một tỷ hai trăm triệu đồng).*

- Nguồn kinh phí: được hạch toán vào chi phí sản xuất năm 2020.

- Chủ tịch HĐQT quyết định việc phân phối thù lao cho các thành viên HĐQT và thành viên BKS dựa trên vị trí và chất lượng công việc của từng người.

10. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý. Dự kiến một trong 3 đơn vị kiểm toán sẽ lựa chọn là:

- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;

- Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam hoặc

- Công ty TNHH Kiểm toán TTP.

11. Thông qua Báo cáo kết quả giám sát và hoạt động của Ban Kiểm soát.

12. Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT:

- Triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2020.

- Giám sát chặt chẽ và hỗ trợ kịp thời hoạt động của Ban điều hành để bảo đảm đạt được các mục tiêu đã thông qua;

- Thực hiện một cách linh hoạt để đạt được hiệu quả tốt nhất các nội dung được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong lần Đại hội kế tiếp.

*Kính trình các Quí vị cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.*

*Trân trọng cảm ơn!*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Đình Sơn**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Phụ lục*: Danh mục Hợp đồng mua bán vật tư/ Hợp đồng giao thầu; Hợp đồng vay/cho vay đối với các Công ty con, người có liên quan thực hiện trong năm 2019**  *(Theo qui định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 về việc công bố thông tin trên TTCK)* | | | | |
|
| **STT** | **Tên công ty/ đối tượng có liên quan** | **Tên hợp đồng** | **Giá trị hợp đồng (đồng) (Bao gồm VAT)** |
|
| 1 | Công ty Cổ phần Quốc tế CICOM và Công ty TNHH Công nghệ tích hợp hệ thống GCL | HĐ số: 01/EPC/LIG-CICOM-GCL ngày 29/09/2018 \_HĐ thiết kế , cung cấp thiết bị công nghệ và thi công XD Nhà máy điện MT LIG - Quảng trị công suất 49.5MWP giữa chủ đầu tư Cty CP Licogi 13 với Liên danh công ty CP quốc tế Cicom và công ty TNHH công nghệ tích hợp hệ thống GCL | 255,198,587,905 |
| 2 | Công ty Cổ phần Licogi 13 - Cơ giới hạ tầng | HĐ số: 468/2018/HĐKT Thi công san lấp mặt bằng Nhà máy điện MT LIG - Quảng trị + Phụ lục hợp đồng số 01. | 62,447,050,600 |
| 3 | Công ty Cổ phần Licogi 13 - ICI | HĐ số 89A/2018/HĐKT-LIG-ICI Dự án Đầu tư xây dựng cầu Rạch Miễu - Quốc lộ 60, tỉnh Tiền Giang - tỉnh Bến Tre theo hình thức HĐ BOT. | 26,120,003,000 |
| 4 | Công ty Cổ phần Licogi 13 - Nền móng xây dựng | Hợp đồng ký năm 2017 thực hiện năm 2018 về việc mua thép | 40,445,200,708 |
| 5 | Công ty Cổ phần Licogi 13 - Nền móng xây dựng | HĐ số 517/2018/HĐMT/LICOGI13FC-LICOGI13 về việc mua thép thời gian thực hiện từ 15/5/2018 đến 15/5/2019 | 68,833,562,864 |
| 6 | Công ty Cổ phần Địa ốc xanh sài Gòn Thuận Phước | Hợp đồng vay vốn giữa Công ty Licogi13 với Thuận Phước | 39,725,000,000 |
| 7 | Công ty cổ phần Đầu tư nông nghiệp sài Gòn Thành Đạt | Hợp đồng vay vốn giữa Công ty Licogi13 với Thành Đạt | 28,913,000,000 |
| 8 | Công ty Cổ phần Licogi 13 - Nền móng xây dựng | Hợp đồng vay vốn giữa Công ty Licogi13 với Licogi13 - FC | 26,000,000,000 |